

Mẫu số 15. Quyết định gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất**ỦY BAN NHÂN DÂN ...****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...

..., ngày ... tháng ... năm ...

QUYẾT ĐỊNH**Về việc gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất****ỦY BAN NHÂN DÂN ...***Căn cứ*;*Căn cứ Luật Đất đai*;*Căn cứ Nghị định*;*Căn cứ*¹;*Xét đề nghị của* tại Tờ trình số ... ngày... tháng... năm,**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Gia hạn sử dụng đất cho ... (ghi tên và địa chỉ của người được giao đất/cho thuê đất) ... m² đất tại xã/phường, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương

Mục đích sử dụng đất

Thời hạn sử dụng đất được gia hạn là, kể từ ngày..... tháng..... năm²

Vị trí, ranh giới thửa đất/ khu đất được xác định theo tờ trích lục bản đồ địa chính (hoặc tờ trích đo địa chính) số, tỷ lệ ... do ... lập ngày ... tháng ... năm

Hình thức giao đất/ cho thuê đất³:Giá đất tính tiền sử dụng đất/ tiền thuê đất phải nộp..... (đối với trường hợp giao đất có thu tiền sử dụng đất/ cho thuê đất tính theo giá đất trong bảng giá đất⁽⁴⁾).

Những hạn chế về quyền của người sử dụng đất (nếu có):

Điều 2. Tổ chức thực hiện.....

1. xác định giá đất để tính tiền sử dụng đất/tiền thuê đất phải nộp; đối với trường hợp tính theo giá đất cụ thể.

¹ Ghi theo từng loại căn cứ cụ thể được quy định tại Điều 172 Luật Đất đai 2024 và Nghị định...² Ghi: đến ngày... tháng... năm... đối với trường hợp giao đất/cho thuê đất có thời hạn. Ghi là ổn định lâu dài đối với trường hợp thời hạn sử dụng đất là ổn định lâu dài.³ Ghi rõ: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất/giao đất có thu tiền sử dụng đất/chuyển từ thuê đất sang giao đất/chuyển từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất...⁴ Đối với trường hợp phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể thì không ghi mục này (có thêm Quyết định phê duyệt giá đất trong trường hợp này theo quy định).

2..... xác định tiền sử dụng đất/ tiền thuê đất phải nộp; hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất/ tiền thuê đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất/ tiền thuê đất, chậm nộp, ghi nợ tiền sử dụng đất/ tiền thuê đất, theo dõi trường hợp miễn tiền sử dụng đất/tiền thuê đất, phí, lệ phí..... (nếu có).

3. thông báo cho người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất theo quy định của pháp luật..... (nếu có).

4. thu tiền sử dụng đất/tiền thuê đất, phí, lệ phí..... (nếu có).

5. chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất/ tiền thuê đất; thực hiện giảm tiền sử dụng đất/ tiền thuê đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất/ tiền thuê đất, ghi nợ tiền sử dụng đất/ tiền thuê đất (nếu có).

6. trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có).

7. chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai

8.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân..... và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân..... chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên cổng thông tin điện tử của/.

Nơi nhận:

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)